

Bản án số: 25/2018/HSST  
Ngày: 15/3/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Hà Thị Thu Thủy.

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

2. Ông Đặng Minh Thảo.

**- Thư ký Phiên tòa:** Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên .

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên , tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên , tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 15/2017/TLST- HS ngày 02 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân H;** Tên gọi khác: không; Sinh năm 1985. Tại: PT, PY – TN. Nơi cư trú: xóm TA1, xã PT, thị xã PY, tỉnh TN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân H1 và bà Vương Thị Ng; vợ, con: chưa có;

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 04/9/2017 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã PY, tỉnh TN xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”, theo quyết định số 127.

Nhân thân:

- Tại bản án số 21/2005/HSST, ngày 16/6/2005 bị Tòa án nhân dân huyện PY (nay là thị xã PY) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

- Tại Bản án số 24/2007/HSPT, ngày 29/3/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh TN xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Cướp tài sản” theo Điều 133 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành bản án, đương nhiên được xóa án tích.

- Tại Bản án số 37/HSST, ngày 29/11/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã SC xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự. Tổng hợp với Bản án số 24/2007/HSPT, ngày 29/3/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh TN buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 05 năm tù. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

- Tại Bản án số 43/2013/HSST, ngày 17/9/2013 bị Tòa án nhân dân quận CL Thành phố ĐN xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/10/2017 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**Nguyên đơn dân sự:** Công ty Điện lực TN.

**Người đại diện theo pháp luật:** ông Đinh Hoàng D – chức vụ Giám đốc Công ty điện lực TN.

**Người đại diện theo ủy quyền:**

- Ông Vũ Đình Ph – Giám đốc Điện lực PY. Văn bản ủy quyền ngày 08/11/2017.

- Ông Đàm Quang D – Đội phó đội sản xuất 1- Điện lực PY. Văn bản ủy quyền ngày 02/10/2017

(có mặt tại phiên tòa).

**Người làm chứng:**

1. Anh Trần Hoài Th, sinh năm 1979.

Trú tại: Xóm TV 2, xã TC, thị xã PY, tỉnh TN (vắng mặt).

2. Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1971;

Trú tại: xóm Đ 1, xã ĐS - PY - TN (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### **1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/10/2017, Nguyễn Xuân H một mình đi bộ ra khu vực ngã tư PY, Hiến phát hiện thấy cánh cửa của Trạm biến áp số 560 KVA thuộc tổ dân phố 4, phường BH, thị xã PY, không khóa và bị rách một tấm tôn nên đã chui vào trong Trạm biến áp để sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, H quan sát thấy bên trong Trạm có 01 dây cáp điện nối từ máy biến áp xuống đất (không có điện, gọi là dây trung tính), nên đã nảy sinh ý định trộm cắp sợi dây này. Để không bị phát hiện, H lấy 01 chiếc ô che nắng của cửa hàng bán quần áo ở gần đó che lối đi vào, rồi chui vào trong. Sau khi vào trong, để tránh cho Trạm khỏi bị chập, cháy, H nhặt 01 đoạn dây bằng kim loại có sẵn trong Trạm nối vào thay thế dây trung tính, rồi dùng tay bẻ các gậy đầu nối (thường gọi là đầu cốt) của dây trung tính này. Sau khi bẻ xong, H lấy đoạn dây ra rồi dùng dao rọc giấy nhặt được ở trong Trạm, rọc, tách hết phần vỏ nhựa để lấy phần lõi đồng bên trong. Tách phần vỏ nhựa xong, H dùng tay tách lấy 01 sợi dây đồng từ đoạn lõi đồng vừa lấy được để nối lại vào vị trí dây trung tính ban đầu song song với dây kim loại mà H đã nối trước đó. Sau đó H cho số cáp đồng còn lại vào một hộp bìa các tông có sẵn trong Trạm rồi chui ra ngoài, đi bộ dọc theo đường quốc lộ 2 cũ theo hướng TN,

mang sợi dây đồng đến bán cho cơ sở kinh doanh thu mua phế liệu chị Nguyễn Thị Nh (Sinh năm 1971; trú tại: xóm Đ 1, xã ĐS – PY- TN) được số tiền 120.000 đồng, số tiền này, H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Đoạn dây đồng mua của H, sau đó chị Nh cũng đã bán cho một người đàn ông không quen biết, quá trình điều tra không thu hồi được.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Ngoài ra, H còn khai nhận cùng với Nguyễn Quang H (Sinh năm 1982; trú tại: tổ dân số 1, phường BH – PY -TN), Trương Tiểu Ph (Sinh năm 1976; trú tại: tổ dân phố 3, phường PC- Tp. SC) và Trần Hoài Th ( Sinh năm 1979; trú tại: xóm TV2, xã TC- PY- TN) thực hiện việc trộm cắp tài sản ở nhiều Trạm biến áp khác nhau trên địa bàn thị xã PY.

Quá trình điều tra xác định đoạn dây cáp H trộm cắp tại Trạm biến áp số 560 KVA - tổ dân phố 4, phường BH, thị xã PY thuộc quyền quản lý của Công ty điện lực TN, đoạn dây cáp H trộm cắp có chiều dài là 3,2 mét.

Ngày 09/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã PY đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với: 01 cáp Cu/PVC/XLPE x 150mm<sup>2</sup> (dây trung tính lõi đồng) có chiều dài 3,2 mét, đã qua sử dụng và 01 đầu cốt M150 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98 ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã PY, kết luận: 3,2 m dây cáp đồng kí hiệu Cu/PVC/XLPE x 150mm (dây trung tính lõi đồng đã qua sử dụng) và 01 đầu cốt M150 (đã qua sử dụng) có tổng trị giá là 530.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự, nguyên đơn dân sự yêu cầu bồi bị cáo phải bồi thường thiệt hại tính thành tiền tổng số là 6.360.000 đồng, bao gồm tiền thay thế dây cáp, vật tư, thiết bị nhân công lắp đặt và tiền thiệt hại do phải cắt điện trong 03 giờ. Đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 21/KSĐT ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai hôm nay, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g,p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự. Bị cáo H bồi thường cho Điện lực TN số tiền 6.360.000đ.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ô màu xanh đỏ, đã qua sử dụng cũ rách; 01 đoạn dây đồng gồm 15 sợi có chiều dài 1 m; 01 sợi dây đồng dài 3,2 mét; 01 đoạn dây cáp dài 4 m; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 75 cm; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 3,2 m; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 3,7 cm; 01 con dao dọc giấy trắng, bằng kim loại dài 10 cm, đã qua sử dụng, không có chuôi.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: bị cáo không tranh luận gì. Xác định hành vi phạm tội của mình bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nói lời nói sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản hiện trường, bản thực nghiệm điều tra, lời khai của người làm chứng, Bản kết luận định giá tài sản ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên.

Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 01/10/2017 tại trạm biến áp 560 KVA thuộc tổ 4, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên. Nguyễn Xuân H là một đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi trộm cắp 01 đoạn dây cáp đồng hay còn gọi là dây trung tính nối từ áp biến áp xuống đất) có chiều dài 3,2 mét, có giá trị 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng” của Công ty điện lực TN. Sau khi lấy được số tài sản trên Nguyễn Xuân H mang bán cho cơ sở kinh doanh thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Nh ở xóm Đ 1, xã ĐS, thị xã PY, tỉnh TN được số tiền 120.000 đồng (khi mua tài sản này chị Nh không biết là tài sản do H trộm cắp mà có), số tiền đó Nguyễn Xuân H dùng chi tiêu cá nhân hết. Mặc dù tài sản bị cáo H trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, song bị cáo đã có tiền sự (ngày 04/9/2017 Nguyễn Xuân H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên

xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”, theo quyết định số 127. Như vậy hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Xuân H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều luật quy định

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng, nhưng gây hậu quả nghiêm trọng, hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”*

*Dẫn chiếu Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, quy định: Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a, Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.*

So sánh khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật thấy rằng: khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm a, khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt bằng nhau. Do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 để truy tố, xét xử đối với bị cáo H là đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự là cần thiết, nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo,* Hội đồng xét xử nhận thấy:

*Nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân xấu: là đối tượng nghiện hút và đã nhiều lần bị đưa ra xét xử: Tại bản án số 21/2005/HSST, ngày 16/6/2005 bị Tòa án nhân dân huyện PY (nay là thị xã PY) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 của BLHS. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

- Tại Bản án số 24/2007/HSPT, ngày 29/3/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh TN xử phạt 03 năm tù nhưng do hưởng án treo, về tội “Cướp tài sản” theo Điều 133 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành bản án, đương nhiên được xóa án tích.

- Tại Bản án số 37/HSST, ngày 29/11/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã SC xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự. Tổng hợp với Bản án số 24/2007/HSPT, ngày 29/3/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh TN buộc

bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm tù. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

- Tại Bản án số 43/2013/HSST, ngày 17/9/2013 bị Tòa án nhân dân quận CL, Thành phố ĐN xử phạt 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành xong bản án, đương nhiên được xóa án tích.

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

*Tình tiết giảm nhẹ:* Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối hải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy khi lượng hình cần chiếu cố xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo.

[5] *Về hình phạt chính:* Bị cáo là người có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy nhiều năm và đã 04 lần bị đưa ra xét xử, song bị cáo đã không lấy đó làm bài học để nghiêm khắc sửa chữa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt làm ăn lương thiện được và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY tại phiên tòa về mức hình phạt với bị cáo là có cơ sở, phù hợp, nên được chấp nhận.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là đối tượng nghiện, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho điện lực TN số tiền 6.360.000đồng gồm các khoản sau:

- 16 mét dây cáp Cu/PVC/XLPE 1 x 150 m  $m^2$  = 16 mét x 250.000đ = 4.000.000đ.

- 04 đầu cốt M150 x 35.000đ = 140.000đ.

- Công lắp đặt, ép đầu cốt = 300.000đ.

- Thiệt hại do phải cắt điện không bán được điện 3 giờ x 400 Kw x 1600đ/kw = 1.920.000đ.

Bị cáo H đồng ý với yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự, nhất trí bồi thường số tiền 6.360.000đ. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự là hoàn toàn tự nguyện và cũng phù hợp với quy định của pháp luật. Nên cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này.

[8]. *Về vật chứng của vụ thu giữ gồm*: 01 chiếc ô màu xanh đỏ, đã qua sử dụng cũ rách; 01 đoạn dây đồng gồm 15 sợi có chiều dài 1 m; 01 sợi dây đồng dài 3,2 mét; 01 đoạn dây cáp dài 4 m; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 75 cm; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 3,2 m; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 3,7 cm; 01 con dao dọc giấy trắng, bằng kim loại dài 10 cm, đã qua sử dụng, không có chuôi. Đây là vật thu giữ tại hiện trường vụ án và là vật không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu để tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[9] Các hành vi khác: Ngoài hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện vào ngày 01/10/2017, H còn khai cùng với Nguyễn Quang H, Trương Tiểu Ph và Trần Hoài Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở nhiều trạm biến áp khác nhau trên địa bàn thị xã PY. Tuy nhiên, quá trình điều tra đến nay chưa chứng minh được giá trị tài sản bị mất, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

*Hình phạt chính*: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g,p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt: Nguyễn Xuân H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giam 24/10/2017.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Xuân H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo H và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự. Bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty điện lực Tn số tiền là: 6.360.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo H không thi hành được khoản tiền trên, Nguyên đơn dân sự có đơn yêu cầu thi hành án thì bị cáo H phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ô màu xanh đỏ, đã qua sử dụng cũ rách; 01 đoạn dây đồng gồm 15 sợi có chiều dài 1 m; 01 sợi dây đồng dài 3,2 mét; 01 đoạn dây cáp dài 4 m; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 75 cm; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 3,2 m; 01 đoạn vỏ nhựa màu xanh dài 3,7 cm; 01 con dao dọc giấy trắng, bằng kim loại dài 10 cm, đã qua sử dụng, không có chuôi.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Py ngày 09/02/2018*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đ án phí dân sự để sung quỹ nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn dân sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận**

- Bị cáo;
- VKSND thị xã PY;
- VKSND tỉnh TN;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã PY;
- THAHS;
- CCTHAdân sự thị xã PY;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Thu Thủy**